

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Trường: THCS LÝ THƯỜNG KIẾT

Họ và tên giáo viên:

Tổ: NGŨ VĂN, LS&DL, GDCD

Trần Thị Thúy Kiều

CHƯƠNG 1. CHÂU ÂU BÀI 1. THIÊN NHIÊN CHÂU ÂU

Môn học/Hoạt động giáo dục: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - PHÂN MÔN ĐỊA LÍ 7

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu.
- Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu, đặc điểm phân hoá khí hậu; xác định được trên bản đồ các sông lớn (Rai-nơ, Đa-nuýp, Vôn-ga); các đới thiên nhiên.

2. Năng lực

2.1. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và cuộc sống; tự đặt ra mục tiêu học tập để nỗ lực phấn đấu thực hiện;
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Sử dụng ngôn ngữ kết hợp với thông tin, hình ảnh để trình bày những vấn đề đơn giản trong đời sống, khoa học...
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Xác định và làm rõ thông tin, ý tưởng mới; phân tích, tóm tắt những thông tin liên quan từ nhiều nguồn khác nhau.

2.2. Năng lực Địa lí

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: xác định được vị trí địa lí, giới hạn lãnh thổ, một số đồng bằng và dãy núi lớn ở châu Âu trên bản đồ.
- Năng lực tìm hiểu địa lí: khai thác thông tin, tài liệu văn bản, Internet để tìm hiểu đặc điểm vị trí địa lí, địa hình, khí hậu châu Âu.
- Có khả năng hình thành, phát triển ý tưởng và trình bày kết quả một bài tập của cá nhân về các nội dung yêu cầu của bài học.

3. Phẩm chất

- Yêu nước: yêu gia đình, quê hương, đất nước; tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên.
- Nhân ái: tích cực, chủ động tham gia các hoạt động từ thiện và hoạt động phục vụ cộng đồng; cảm thông, sẵn sàng giúp đỡ mọi người.
- Chăm chỉ: có ý thức vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học được ở nhà trường, trong sách báo và từ các nguồn tin cậy khác vào học tập và đời sống hàng ngày.

- Trách nhiệm: sống hòa hợp, thân thiện với thiên nhiên; phản đối những hành vi xâm hại thiên nhiên.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1, Giáo viên

- Bản đồ tự nhiên châu Âu.
- Bản đồ các đới và kiểu khí hậu ở châu Âu.
- Hình ảnh, video về thiên nhiên châu Âu.
- Phiếu học tập.
- <https://www.youtube.com/watch?v=M6X0-dQ4vv4>
- <https://www.youtube.com/watch?v=txY1O1SKzVM>
- <https://www.youtube.com/watch?v=h7auRm1JqRQ>

2, Học sinh

- Sách giáo khoa, vở ghi.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. KHỞI ĐỘNG

- Mục tiêu:** Tạo tâm thế học tập mới cho học sinh, giúp học sinh ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.
- Nội dung:** Đưa học sinh vào tình huống có vấn đề để các em tìm ra câu trả lời, sau đó giáo viên kết nối vào bài học.
- Sản phẩm:** Câu trả lời cá nhân của học sinh.
- Tổ chức thực hiện:** Hoạt động cá nhân/tổ chức chơi trò chơi

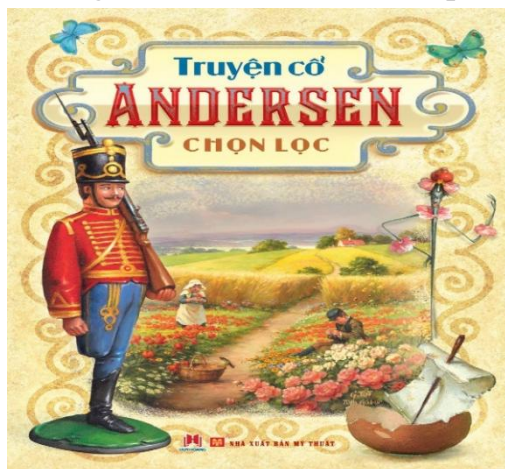
Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập

Trò chơi “NHANH MẮT, ĐOÁN HÌNH”

- GV tổ chức trò chơi qua hệ thống câu hỏi liên quan đến châu Âu.
- HS xem hình ảnh sau đây, đoán tên các công trình, địa danh thuộc quốc gia nào.



Hình 1. Lễ hội đấu bò tót (Tây Ban Nha)



Hình 2. Truyện cổ tích Andersen (Đan Mạch)



Hình 3. Tháp Eiffel (Pháp)



Hình 4. Tháp đồng hồ Big Ben (Anh)



Hình 5. Hoa loa kèn (Quốc hoa của Ý)



Hình 6. Tháp nghiêng Pisa (I-ta-li-a)

- Sau khi tìm xong tên các công trình và thuộc quốc gia trên hình hãy cho biết: **Các bức hình trên khiến em liên tưởng đến châu lục nào?** Qua các mức độ nếu học sinh chưa trả lời được từ khóa GV gợi ý:

- + Gồm 6 chữ cái
- + Hình ảnh lá cờ của Liên minh châu Âu
- + Là châu lục tiếp giáp châu Á. => **Châu Âu.**

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS chú ý lắng nghe, giơ tay trả lời câu hỏi nhanh
- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ thực hiện nhiệm vụ của HS.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- HS trao đổi và trả lời nhanh câu hỏi trò chơi.

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV nhận xét và kết nối vào bài học: *Châu Âu là nơi được biết đến có thiên nhiên phong phú, đa dạng. Bài học này sẽ giúp các em có hiểu biết về đặc điểm tự nhiên của châu Âu.*

2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

2.1. Tìm hiểu về vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Âu

a. Mục tiêu: Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Âu.

b. Nội dung: Trình bày đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu. Kể tên các biển và đại dương bao quanh châu Âu.

c. Sản Phẩm: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập

**Khai thác thông tin mục 1 và quan sát H.1 SGK, hãy:*

- Trình bày đặc điểm vị trí, giới hạn và kích thước của châu Âu.
- Xác định trên bản đồ: + Các biển: Địa Trung Hải, Ban Tích, Biển Đen.
+ Bán đảo: Xcan-đi-na-vi, I-bê-rich, I-ta-li-a.
- Hoàn thành phiếu học tập theo mẫu sau:

Tiêu chí	Thông tin
Tiếp giáp châu lục	
Giáp biển và đại dương	
Nằm trong khoảng vĩ độ	
Thuộc lục địa	
Diện tích	
Ảnh hưởng của vị trí đối với thiên nhiên	

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;
- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.
- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

Tiêu chí	Thông tin
Tiếp giáp châu lục	Châu Á.
Giáp biển và đại dương	Bắc Băng Dương, Đại Tây Dương và Địa Trung Hải.
Nằm trong khoảng vĩ độ	36 ⁰ B đến 71 ⁰ B.
Thuộc lục địa	Á - Âu.
Diện tích	10 triệu km ² .
Ảnh hưởng của vị trí đối	Thiên nhiên phân hóa đa dạng; phần lớn nằm trong

với thiên nhiên

đới ôn hòa bán cầu Bắc.

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

* **Chuẩn kiến thức:**

1. Vị trí địa lí, hình dạng, kích thước

- Châu Âu là bộ phận của lục địa Á - Âu, ngăn cách với châu Á bởi dãy U-ran.
- Phần lớn lãnh thổ châu Âu thuộc đới ôn hòa bán cầu Bắc.
- Diện tích 10,5 triệu km².
- Đường bờ biển bị cắt xẻ mạnh, biển ăn sâu vào đất liền, tạo thành nhiều bán đảo, vũng, vịnh.

2.2. Tìm hiểu về đặc điểm địa hình châu Âu

a. Mục tiêu: Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu.

b. Nội dung: Đọc thông tin trong mục a và quan sát hình 1, hãy:

- Phân tích đặc điểm các khu vực địa hình chính ở châu Âu.
- Xác định vị trí một số dãy núi và đồng bằng lớn ở châu Âu.

c. Sản Phẩm: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện: Hoạt động thảo luận cá nhân/nhóm 4

Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập

*Khai thác thông tin mục 2a và quan sát

H.1 SGK:

- Cho biết châu Âu có mấy dạng địa hình chính? Đó là những dạng nào?
- Xác định vị trí phân bố của địa hình đồng bằng, núi già và núi trẻ.
- Cho biết đặc điểm địa hình đồng bằng, núi già và núi trẻ ở châu Âu.



Khu vực \ Yếu tố	Đồng bằng	Miền núi	
		Núi già	Núi trẻ
Phân bố			
Đặc điểm			
Tên địa hình			

(Hoạt động nhóm 4/ thời gian 3 phút)

Hình 1. Bản đồ tự nhiên châu Âu

-HS xác định được trên bản đồ một số dãy núi và đồng bằng lớn ở châu Âu:

+ Một số dãy núi: Xcan-đi-na vi, U-ran, An-pơ, Các-pát, Ban-căng,...

+ Một số đồng bằng: Bắc Âu, Đông Âu, Hạ lưu Đa-nuýp, Trung lưu Đa-nuýp,...

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;
- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.
- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

2. Đặc điểm tự nhiên			
a. Địa hình			
Khu vực	Đồng bằng	Miền núi	
		Núi già	Núi trẻ
Đặc điểm	<ul style="list-style-type: none"> - Chiếm 2/3 diện tích châu Âu. - Có nhiều nguồn gốc hình thành khác nhau. 	- Phần lớn có độ cao trung bình hoặc thấp.	- Phần lớn có độ cao dưới 2000m.
Phân bố	Các đồng bằng Bắc Âu, Đông Âu...	Phía bắc và trung tâm: Xcan-đi-na-vi, U-ran...	Phía nam: An-pơ, Các-pat, Ban-căng...

2.3. Tìm hiểu về đặc điểm khí hậu châu Âu

a. Mục tiêu: Phân tích được đặc điểm phân hóa khí hậu châu Âu.

b. Nội dung: Dựa vào thông tin trong mục b và hình 3, hãy trình bày đặc điểm phân hoá khí hậu ở châu Âu.

c. Sản Phẩm: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện: Hoạt động thảo luận nhóm

Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập

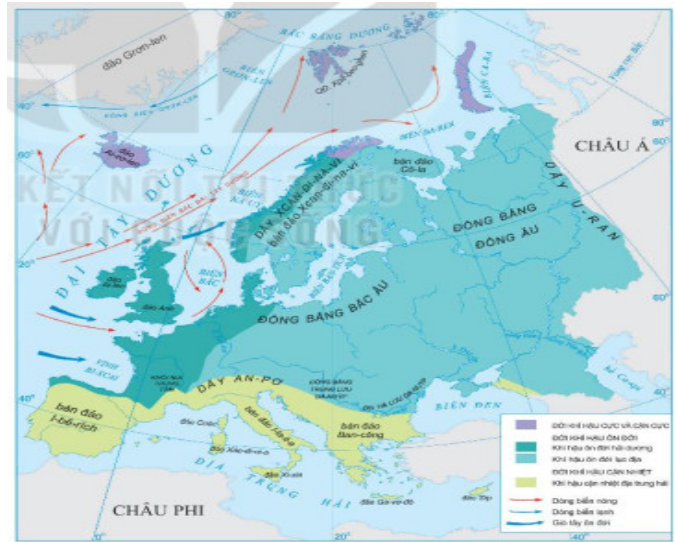
**Nhiệm vụ 1: Khai thác thông tin mục 2b và quan sát H.3 SGK:*

- Xác định các kiểu khí hậu châu Âu. So sánh diện tích các kiểu khí hậu đó?

- GV chia lớp thành 4 nhóm: Dựa vào thông tin SGK, hoàn thành nội dung phiếu học tập sau đây:

PHIẾU HỌC TẬP

Yếu tố \ Khí hậu	Cực và cận cực	Ôn đới		Cận nhiệt
		Hải dương	Lục địa	
Phân bố				
Nhiệt độ				
Lượng mưa				
Nguyên nhân				

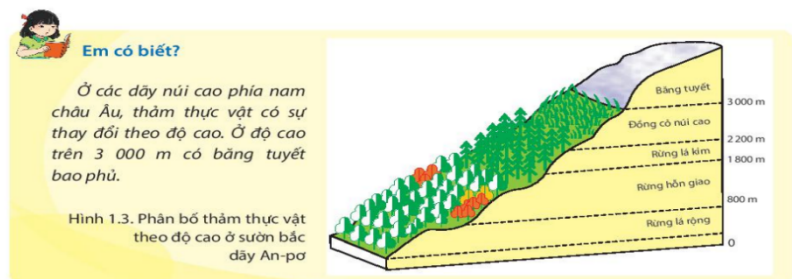


- + **Nhóm 1:** Đới khí hậu cực và cận cực.
- + **Nhóm 2:** Kiểu khí hậu ôn đới hải dương.
- + **Nhóm 3:** Kiểu khí hậu ôn đới lục địa.
- + **Nhóm 4:** Đới khí hậu cận nhiệt địa trung hải.

Hình 3. Bản đồ các đới và kiểu khí hậu ở châu Âu

***Nhiệm vụ 2:**

- Trên sườn núi Alps có những vành đai thực vật nào, độ cao của từng vành đai?
- Tại sao thảm thực vật lại thay đổi như vậy?



***Nhiệm vụ 3.** Tại sao ở châu Âu, càng vào sâu trong nội địa, lượng mưa càng giảm và nhiệt độ càng tăng?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm tìm và ghi chép những nội dung phù hợp với nhiệm vụ được phân công.
- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- Hết thời gian, các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm.
- Nhóm khác quan sát, nhận xét, bổ sung.

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

- + Khí hậu châu Âu có sự phân hoá đa dạng từ bắc xuống nam và từ tây sang đông.
- + Từ bắc xuống nam có các đới khí hậu cực và cận cực, ôn đới và kiểu khí hậu cận nhiệt địa trung hải.
- + Từ tây sang đông có các kiểu khí hậu ôn đới hải dương và ôn đới lục địa. Khu vực Tây Âu do chịu ảnh hưởng trực tiếp của dòng biển nóng Bắc Đại Tây Dương và gió Tây ôn đới từ biển vào, vì thế khí hậu điều hoà, mùa đông tương đối ấm, mùa hạ mát: mưa quanh năm, lượng mưa trung bình năm từ 800 - 1 000 mm trở lên. Vào sâu trong lục địa: mùa đông khô và lạnh, mùa hạ nóng và ẩm, lượng mưa ít (khoảng 500 mm/năm), mưa chủ yếu vào mùa hạ.

2. Đặc điểm tự nhiên.

b. Khí hậu

Đới/kiểu khí hậu	Cực và cận cực	Ôn đới		Cận nhiệt địa trung hải
		Ôn đới hải dương	Ôn đới lục địa	
Vị trí	Vùng vĩ độ cao.	Ven Đại Tây Dương.	Phần lớn nội địa.	Ven Địa Trung Hải.
Lượng mưa	Rất thấp, dưới 500mm.	800 - 1000mm.	Thấp, khoảng 500mm.	500 - 700mm.
Đặc điểm	Quanh năm lạnh giá.	- Ôn hòa. - Mùa đông ấm, mùa hạ mát.	- Mùa đông lạnh và khô. - Mùa hạ nóng ẩm, mưa nhiều.	- Mùa hạ nóng, khô, thời tiết ổn định. - Mùa đông ấm, mưa nhiều.

- Ngoài ra, khí hậu ở vùng núi có sự phân hóa theo độ cao.

2.4. Tìm hiểu về đặc điểm sông ngòi châu Âu

a. Mục tiêu: Xác định được trên bản đồ các sông lớn: Von-ga, Đa-nuyp, Rai-nơ.

b. Nội dung: HS khai thác thông tin mục 2c; H.4 SGK, thực hiện yêu cầu của GV.

c. Sản Phẩm: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện: Hoạt động thảo luận cặp đôi/ cá nhân

Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập

*Khai thác thông tin mục 2c và quan sát H.1.1 SGK:

- Xác định các con sông lớn ở châu Âu: Von-ga, Đa-nuyp, Rai-nơ.
- Cho biết các con sông trên đổ ra biển và đại dương nào?
- Nhận xét mạng lưới sông ngòi ở



Hình 1.1. Bản đồ tự nhiên châu Âu

châu Âu?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm tìm và ghi chép những nội dung phù hợp với nhiệm vụ được phân công.
- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- Hết thời gian, các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm.
- Nhóm khác quan sát, nhận xét, bổ sung.

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

2. Đặc điểm tự nhiên.

c. Sông ngòi

- Mạng lưới sông ngòi dày đặc, lượng nước dồi dào. Các sông lớn: Đa-nuýp, Rai-nơ, Vôn-ga...

2.5. Tìm hiểu về đặc điểm các đới thiên nhiên Châu Âu

a. Mục tiêu: Trình bày được đặc điểm các đới thiên nhiên Châu Âu.

b. Nội dung: Đọc thông tin và quan sát các hình ảnh trong mục d, hãy trình bày đặc điểm các đới thiên nhiên ở châu Âu. Để thực hiện nhiệm vụ này, GV tổ chức cho HS hoàn thành nội dung phiếu học tập (theo mẫu)

c. Sản Phẩm: Câu trả lời của học sinh. Thông tin phản hồi phiếu học tập.

Vị trí	Khí hậu	Thực vật	Nhóm đất chính	Động vật
Phía bắc	Khí hậu lạnh ẩm ướt.	Rừng lá kim.	Pốt đôn.	Đa dạng về số loài và số lượng cá thể trong mỗi loài.
Phía tây	Mùa đông ẩm, mùa hạ mát.	Rừng lá rộng	Đất rừng nâu xám.	
Phía đông nam	Mang tính chất lục địa.	Thảo nguyên ôn đới.	Đất đen thảo nguyên ôn đới.	
Phía nam	Cận nhiệt địa trung hải.	Rừng lá cứng và cây bụi.		

d. Tổ chức thực hiện: Hoạt động thảo luận nhóm/cặp đôi

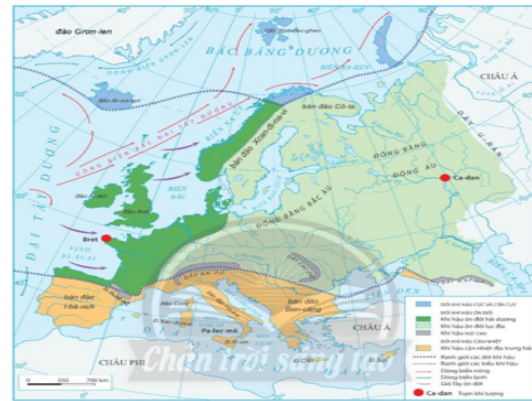
Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập

**Dựa vào hình 1.1, hình 1.2 và thông tin trong bài, em hãy:*

- Xác định các đới thiên nhiên ở châu Âu.
- Cho biết thiên nhiên ở đới ôn hòa của châu Âu có sự phân hóa như thế nào?
- GV chia lớp thành 2 nhóm: Dựa vào thông tin SGK, hoàn thành nội dung phiếu học tập sau đây:

PHIẾU HỌC TẬP

Đặc điểm	Đới lạnh	Đới ôn hòa
Phân bố/vị trí		
Khí hậu		
Thực vật		
Nhóm đất chính		
Động vật		



Hình 1.2. Bản đồ khí hậu Châu Âu

- + Nhóm 1,3: Tìm hiểu đặc điểm đới lạnh.
- + Nhóm 2,4: Tìm hiểu đặc điểm đới ôn hòa.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Các nhóm tìm và ghi chép những nội dung phù hợp với nhiệm vụ được phân công.
- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- Hết thời gian, các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm.
- Nhóm khác quan sát, nhận xét, bổ sung.

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

2. Đặc điểm tự nhiên

d. Các đới thiên nhiên

Châu Âu có 2 đới khí hậu chính: đới lạnh và đới ôn hòa.

- Đới lạnh: Khí hậu cực và cận cực. Giới sinh vật nghèo nàn: Thực vật: rêu, địa y, cây bụi. Động vật: một số loài chịu được lạnh (cú bắc cực, chồn)

- Đới ôn hòa:

- + Khí hậu ôn đới và cận nhiệt.
- + Chiếm phần lớn diện tích lãnh thổ.
- + Thực vật thay đổi từ bắc xuống nam và tây sang đông: Từ tây sang đông có rừng lá rộng, rừng hỗn giao, rừng lá kim. Từ bắc xuống nam có rừng lá kim, rừng lá rộng, thảo nguyên, rừng lá cứng.
- + Động vật: đa dạng về số loài và số lượng.

3. LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Củng cố, khắc sâu nội dung kiến thức bài học; hệ thống lại nội dung kiến thức vừa tìm hiểu về vị trí địa lí, hình dạng, kích thước, địa hình và khí hậu châu Âu.

b. Nội dung: Vận dụng kiến thức bài học và hiểu biết cá nhân, trình bày nội dung kiến thức vừa tìm hiểu về vị trí địa lí, hình dạng, kích thước, địa hình và khí hậu châu Âu.

c. Sản phẩm: HS trình bày kết quả làm việc cá nhân.

*Nhận xét đặc điểm nhiệt độ, lượng mưa:

- Trạm khí tượng Bret (Pháp):

Về nhiệt độ:

+ Không có tháng nào trong năm nhiệt độ dưới 0oC.

+ Nhiệt độ tháng cao nhất khoảng 18oC (tháng 8), nhiệt độ tháng thấp nhất khoảng 8oC (tháng 1), biên độ nhiệt năm không quá lớn (10oC).

=> Mùa hè mát, mùa đông không lạnh lắm => Kiểu KH Ôn đới hải dương

Về lượng mưa:

+ Tổng lượng mưa năm tương đối lớn (820 mm).

+ Mưa quanh năm.

- Trạm khí tượng Ca-dan (Liên bang Nga):

Về nhiệt độ: Nhiệt độ tháng cao nhất khoảng 20oC (tháng 6, 7), nhiệt độ thấp nhất khoảng – 8oC (tháng 1), biên độ nhiệt năm lớn (28oC).

Về lượng mưa: Lượng mưa ít (tổng lượng mưa năm chỉ đạt 443 mm).

=> Kiểu khí hậu ôn đới lục địa.

d. Cách thức tổ chức: Hoạt động cá nhân, cặp/bàn

Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập

CHUYÊN GIA KHÍ HẬU

a. Dựa vào hình 1.2, em hãy cho biết hai trạm khí tượng trên đây thuộc kiểu khí hậu nào?
b. Nhận xét đặc điểm nhiệt độ và lượng mưa tại hai trạm khí tượng trên.

Biểu đồ	Nhiệt độ	Lượng mưa	Kiểu khí hậu
Trạm Bret (Pháp)			
Trạm Cadan (Liên bang Nga)			

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV thông qua trình bày của HS rút ra nhận xét, khen ngợi và rút kinh nghiệm những hoạt động rèn luyện kỹ năng của cả lớp.

4. VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: HS vận dụng được những kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề.

b. Nội dung : Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành bài tập.

c. Sản Phẩm: HS về nhà tự tìm tòi, khám phá, mở rộng kiến thức, sự hiểu biết của bản thân qua một số trang website, đường link, sách tham khảo...liên quan đến nội dung, yêu cầu của GV.

d. Tổ chức thực hiện: HS thực hiện ở nhà.

Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập

Nhiệm vụ 1: Hãy sưu tầm những thông tin về khí hậu ở châu Âu hiện nay và viết một đoạn văn ngắn thể hiện tóm tắt những thông tin em sưu tầm được.

Nhiệm vụ 2: Hãy sưu tầm những hình ảnh về sông ngòi hoặc đời thiên của châu Âu. Chia sẻ với các bạn.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hỏi và đáp ngắn gọn những vấn đề cần tham khảo.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- GV dặn dò HS tự làm ở nhà, nộp bài cho GV.

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV nhận xét, đánh giá hoạt động học của hs.

DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

GIÁO VIÊN



Trần Thị Thúy Kiều